Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
Thời gian ký: 23/06/2016 16:30:29

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2169/QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 23 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong "Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu silic làm phụ gia xi măng) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa"

(khu vực mỏ Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân được cấp phép thăm dò)

(*Trữ lượng tính đến ngày 03 tháng 5 năm 2016*)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 26/5/2016 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 622/TTr-STNMT ngày 17/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong "Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu silic làm phụ gia xi măng) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa" như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 5,0 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5 và 6 có tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105^0, múi chiếu 3^0, thuộc phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Trữ lượng và khối lượng khoáng sản:

2.1. Các khoáng sản chính: Đất làm vật liệu san lấp;

Trữ lượng: - Cấp 121: 344.584 m^3;

- Cấp 122: 0 m^3.

2.1.2. Cao độ tính trữ lượng:

+ Cao độ tính trữ lượng cao nhất: Cos +107 m;

+ Cao độ tính trữ lượng thấp nhất: Cos +60 m.

2.2. Các khoáng sản đi kèm: Đất giàu silic làm phụ gia xi măng;

Trữ lượng: - Cấp 121: 75.523 m^3 (tương đương 137.074 tấn);

- Cấp 122: 0 m^3.

2.2.1. Cao độ tính trữ lượng:

+ Cao độ tính trữ lượng cao nhất: Cos +107 m;

+ Cao độ tính trữ lượng thấp nhất: Cos +60 m.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền